

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 08/2023/HS-ST

Ngày: 28/02/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PRÔNG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhiều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Chự - Cán bộ hưu trí.
2. Ông Nguyễn Ngọc Bình – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Lê Văn Sơn và bà Mai Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Siu Hiệp, sinh ngày 26 tháng 3 năm 2003, tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; Trú tại: Làng Doách, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Jrai; con ông Rơ Mah Alúk, sinh năm 1976 (đã chết) và bà Siu Lêk, sinh năm 1980; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Siu Lỡ, sinh năm 1965; Trú tại: Làng Doách, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Văn Tấn – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Văn Dương, sinh năm 1993; trú tại: Làng Ngol, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Siu Thuyết, sinh năm 2005; trú tại: Làng Ó, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Rơ Mah Nui, sinh năm 1994; trú tại: Làng Doách, xã Ia Vê, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Siu BLóck, sinh năm 1964; trú tại: Làng Klũh Klãh, xã Ia Bông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/10/2022, Siu Hiệp một mình đi bộ qua nhà ông Siu Lữ thì không có ai ở nhà và thấy cửa nhà ở phòng khách khóa, bên trong có đèn điện sáng. Hiệp đi ra phía sau bếp thì thấy cửa bếp không khóa mà chỉ đóng hờ, Hiệp đi vào trong bếp mở nồi xem có thức ăn không để ăn thì không có. Sau đó Hiệp đi lên phòng khách thì phát hiện một máy phát cỏ màu cam, trên thân máy có kí hiệu HUSQUARNA, bên ngoài có ốp nhựa màu xám được để ở giữa phòng khách, lúc này Hiệp nảy sinh ý định trộm cắp về bán lấy tiền tiêu xài. Hiệp lấy chiếc máy phát cỏ trên rồi vác ra khỏi nhà ông Lữ đem về nhà mình cất giấu. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 31/10/2022, Hiệp đi ra đường chơi thì gặp bạn là Siu Thuyết đang điều khiển xe mô tô đi trong làng, Hiệp gọi Thuyết và nói “có xe không, chở đi bán máy phát cỏ giùm”, Thuyết hỏi “máy của ai” thì Hiệp trả lời “máy của nhà tao”, Thuyết đồng ý và điều khiển xe mô tô chở Hiệp về nhà. Khi đến nhà Hiệp thì Thuyết ở bên ngoài còn Hiệp vào nhà của mình vác máy phát cỏ ra, Thuyết điều khiển xe mô tô chở Hiệp ngồi sau vác máy phát cỏ đến tiệm sửa chữa máy móc của anh Phan Văn Dương thì Hiệp bảo Thuyết dừng lại và chờ ở ngoài xe, Hiệp vác máy phát cỏ đi vào tiệm để bán. Lúc này anh Dương hỏi Hiệp bán với giá bao nhiêu thì Hiệp nói “bán 4.000.000 đồng, máy em mới mua chưa sử dụng, mua mới giá 5.500.000 đồng do cần tiền nên bán”, Dương không đồng ý mua và trả giá 2.000.000 đồng thì Hiệp đồng ý. Sau khi lấy máy, Dương trả cho Hiệp 4 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng. Hiệp cầm số tiền bán máy phát cỏ đi ra ngoài và bảo Thuyết chở về nhà mình. Khi đi đến cây xăng thuộc làng Doách, xã Ia Vê thì Hiệp bảo Thuyết ghé xe vào và Hiệp lấy tiền vừa bán được máy phát cỏ rồi đổ xăng xe cho Thuyết 30.000 đồng. Sau đó Thuyết đi về làng Ó, xã Ia Vê còn Hiệp dùng số tiền đó mua sim điện thoại và tiêu xài cá nhân hết tổng cộng 430.000 đồng, 500.000 đồng Hiệp để trong túi quần sau quá trình đi lại bị rơi mất, số tiền còn lại 1.070.000 đồng.

Ngày 30/10/2022, sau khi phát hiện bị mất máy phát cỏ, ông Siu Lữ đã làm đơn trình báo sự việc lên Công an xã Ia Vê. Khoảng 9 giờ sáng ngày 31/10/2022, Rơ Mah Nui (trú tại làng Doách, xã Ia Vê, huyện Chư Prông) nhìn thấy một người thanh

niên chở Siu Hiệp ngồi sau vác theo một chiếc máy phát cỏ, do trước đó biết gia đình ông Siu Lữ bị mất một máy phát cỏ có đặc điểm như chiếc máy phát cỏ trên nên đã nghi ngờ và trình báo cho Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐDGTS ngày 08/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chư Prông kết luận giá trị của máy phát cỏ trên là 4.275.000 đồng.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Siu Hiệp đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Siu Hiệp không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-CPR, ngày 03 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông đã truy tố bị cáo Siu Hiệp về tội “Trộm Cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Siu Hiệp phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Siu Hiệp từ 08 đến 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo.

Đề nghị truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 930.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Prông đã xử lý vật chứng nên không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Siu Hiệp.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo Siu Hiệp cũng đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo đầu khung hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Siu Hiệp nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Prông, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Siu Hiệp đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người liên quan. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 29/10/2022, lợi dụng lúc nhà ông Siu Lữ tại làng Doách, xã Ia Vê, huyện Chư Prông không có ai ở nhà bị cáo đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà ông Siu Lữ chiếm đoạt một chiếc máy phát cỏ của ông Siu Lữ có giá trị là 4.275.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Siu Hiệp đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số do đó nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Siu Hiệp thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, không có nghề nghiệp và tài sản gì có giá trị cho nên HĐXX quyết định không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Phan Văn Dương khi bị cáo mang máy phát cỏ đến bán cho anh Dương thì bị cáo nói đây là máy phát cỏ của bị cáo, do thiếu tiền nên đem bán. Do đó, anh Dương không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Đối với Siu Thuyết khi bị cáo nhờ Siu Thuyết chở đi bán máy phát cỏ thì bị cáo nói với Thuyết đây là máy phát cỏ của bị cáo. Do đó, Siu Thuyết không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có và không có việc hứa hẹn tiêu thụ tài sản từ trước nên không có căn cứ để xử lý Thuyết về mặt hình sự là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại ông Siu Lữ cũng đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tại phiên

tòa hôm nay người bị hại ông Siu Lữ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn Dương trong quá trình giải quyết vụ án anh Dương đã nhận lại số tiền 1.070.000 đồng và trong đơn xin xét xử vắng mặt về phần bồi thường anh Dương không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 (một) một máy phát cỏ màu cam, trên thân máy có kí hiệu HUSQUARNA, bên ngoài có ốp nhựa màu xám. Công an huyện Chư Prông đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Siu Lữ là hợp pháp.

Đối với số tiền 930.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Siu Hiệp thuộc hộ nghèo và bị cáo cũng đã có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Siu Hiệp phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Siu Hiệp 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 930.000 đồng (*Chín trăm ba mươi ngàn đồng*) do bị cáo Siu Hiệp thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

2. *Về án phí:* Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Siu Hiệp.

3. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,

7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Chư Prông;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Người bị hại; người cql, nvlq;
- THADS huyện Chư Prông;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhiều